

PHÒNG GD&ĐT HUYỆN ĐẠI LỘC
TRƯỜNG THCS PHAN BỘI CHÂU

KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I (2023-2024)
MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7
Thời gian làm bài: 90 phút

I. ĐỌC - HIỂU: (6.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

Mỗi lần hái được rau khúc về, bà tôi lấy nước mưa trong bể rửa sạch rau khúc và để cho thật ráo nước mới cho vào cối giã. Bà tôi giã rau khúc cho đến khi nhuyễn và dẻo như người ta giã giò. Sau đó bà tôi mới trộn rau khúc đã giã với bột nếp và nhào cho nhuyễn. Mỗi khi bà tôi nhào bột bánh xong, tôi cũng cúi rạp xuống ghé sát mũi vào cối bột bánh bà hít thật sâu. Cho dù vẫn chỉ là bột sống nhưng hương vị bánh khúc đã dâng lên làm tôi ứa đầy nước miếng. Những lúc như thế, tôi lại giục bà đồ bánh khúc. Nhưng bà tôi không bao giờ đồ bánh ngay. Bà tôi cứ để cối bột đã nhào kĩ chừng hơn một tiếng mới bắt đầu nặn bánh. Ngày xưa, chả mấy khi có thịt làm nhân bánh như bây giờ. Bà tôi chỉ dùng một ít nước mỡ trộn với đậu xanh mà quê tôi gọi là đậu tằm được thổi chín và giã nhuyễn cùng với hành lá làm nhân. Thi thoảng mua được mấy lạng mỡ phần thì bà tôi mới thái một ít để làm nhân bánh. Những miếng mỡ thái hạt lựu béo ngậy đến mê người. Khi ăn một chiếc bánh khúc như thế, tôi cứ nhai mãi mà không muốn nuốt. Cái béo của mỡ lợn, cái bùi của đậu và vị ngọt ngào của bột nếp và hương rau khúc làm nên một món ăn dân dã ngon lạ thường. Khi đồ bánh, bà tôi phủ một lớp rau khúc kín mặt chỗ bánh để giữ hơi và làm cho chỗ bánh đậm thêm hương rau khúc.

(Trích **Hương khúc - Tôi khóc những cánh đồng rau khúc**, Nguyễn Quang Thiều, in trong **Mùi của kí ức**, NXB Trẻ, 2017)

Câu 1. Đoạn trích trên thuộc thể loại nào?

- A. Truyện cười B. Truyện ngắn C. Truyện đồng thoại D. Truyện cổ tích

Câu 2. Đoạn trích trên kể theo ngôi thứ mấy?

- A. Thứ nhất B. Thứ hai C. Thứ ba D. Thứ nhất và thứ ba

Câu 3. Biện pháp tu từ gì được sử dụng trong câu văn: “Bà tôi giã rau khúc cho đến khi nhuyễn và dẻo như người ta giã giò.”?

- A. Nhân hóa B. Điệp ngữ C. So sánh D. Ẩn dụ

Câu 4. Món bánh khúc của bà được làm từ những nguyên liệu nào?

- A. Rau khúc và bột nếp, hành lá, mỡ lợn, hạt lựu.
B. Rau khúc, bột nếp, đậu xanh, hành lá, đậu tằm.
C. Rau khúc, bột nếp, đậu xanh, mỡ lợn, bột sống.
D. Rau khúc, bột nếp, đậu xanh, mỡ lợn và hành lá.

Câu 5. Từ “**một**” trong câu văn: “*Khi ăn **một** chiếc bánh khúc như thế, tôi cứ nhai mãi mà không muốn nuốt*” thuộc từ loại gì?

A. Danh từ B. Động từ C. Số từ D. Phó từ

Câu 6. Phó từ có trong câu: “Sau đó bà tôi mới trộn rau khúc đã giã với bột nếp và nhào cho nhuyễn” là từ nào?

A. bà B. rau C. đã D. nhuyễn

Câu 7. Từ “**thối**” trong câu văn: “Bà tôi chỉ dùng một ít nước mỡ trộn với đậu xanh mà quê tôi gọi là đậu tằm được **thối** chín và giã nhuyễn cùng với hành lá làm nhân” đồng nghĩa với từ nào sau đây?

A. Nấu B. Rán C. Nướng D. Xào.

Trả lời câu hỏi / Thực hiện yêu cầu

Câu 8. Xác định từ láy có trong câu sau: ‘Cái béo của mỡ lợn, cái bùi của đậu và vị ngọt ngào của bột nếp và hương rau khúc làm nên một món ăn dân dã ngon lạ thường’.

Câu 9. Nêu cảm nhận của em về hình ảnh người bà trong đoạn trích trên.

Câu 10. Vì sao món bánh khúc được coi là một món ăn dân dã?

II. VIẾT: (4.0 điểm)

Viết bài văn biểu cảm về một người thầy (cô giáo) mà em yêu quý nhất.

Bài làm:

I. ĐỌC - HIỂU:

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án							

Câu 8:

.....
.....

Câu 9:

.....
.....
.....

Câu 10:

.....
.....
.....
.....

II. VIẾT:

.....
.....

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2023-2024

Môn: Ngữ văn 7

A. HƯỚNG DẪN CHUNG:

- Giám khảo cần chủ động nắm bắt nội dung trình bày của thí sinh để đánh giá tổng quát bài làm, tránh đếm ý cho điểm. Chú ý vận dụng linh hoạt và hợp lý *Hướng dẫn chấm*.
- Đặc biệt trân trọng, khuyến khích những bài viết có nhiều sáng tạo, độc đáo trong nội dung và hình thức.
- Điểm lẻ toàn bài tính đến 0.25 điểm, sau đó làm tròn theo quy định.

B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ:

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Phương án trả lời	B	A	C	D	C	C	A
Điểm	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5

Câu 8 (1,0 điểm)

Từ láy có trong đoạn văn: ngọt ngào, dân dã.

Câu 9 (1,0 điểm)

Mức 1 (1,0 đ)	Mức 2 (0,5 đ)	Mức 3 (0đ)
Học sinh trình bày được một số cảm nhận của bản thân về hình ảnh người bà Gợi ý: Người bà hiện ra qua ký ức của cháu với vẻ đẹp của sự giản dị, tảo tần, chịu khó, nâng niu, gìn giữ những nét đẹp ẩm thực cổ truyền của dân tộc.	HS nêu được cách hiểu phù hợp nhưng chưa sâu sắc, chưa toàn diện; diễn đạt chưa thật rõ.	Trả lời sai hoặc không trả lời.

Câu 10 (0,5 điểm)

Mức 1 (0,5 đ)	Mức 2 (0,25 đ)	Mức 3 (0đ)
Học sinh lí giải được một số ý trong đoạn trích. Gợi ý: Cách chế biến thủ công, nguyên liệu có sẵn trong tự nhiên, thưởng thức đơn giản, cảm nhận được hương vị của bánh.	HS lí giải được một vài ý nhưng chưa đầy đủ, chưa toàn diện; hoặc diễn đạt chưa thật rõ.	Trả lời sai hoặc không trả lời.

II. VIẾT (4.0 điểm)

II.1. BẢNG ĐIỂM CHUNG CHO TOÀN BÀI:

Tiêu chí	Điểm
1. Cấu trúc bài văn	05
2. Nội dung	2.0
3. Trình bày, diễn đạt	1.0

4. Sáng tạo

0.5

II.2. BẢNG CHẤM ĐIỂM CỤ THỂ CHO TỪNG TIÊU CHÍ

1. Tiêu chí 1: Cấu trúc bài văn (0.5 điểm)

Điểm	Mô tả tiêu chí	Ghi chú
0.5	Bài viết đủ 3 phần: Phần mở bài, thân bài, kết bài; phần thân bài: biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau .	- Mở bài: Giới thiệu về người thầy (cô giáo) mà em yêu quý nhất và ấn tượng ban đầu về người đó.
0.25	Bài viết đủ 3 phần nhưng thân bài chỉ có một đoạn	- Thân bài:
0.0	Chưa tổ chức bài văn gồm 3 phần (thiếu phần mở bài hoặc kết bài hoặc cả bài viết là một đoạn văn.	+ Trình bày tình cảm, suy nghĩ của bản thân về những đặc điểm nổi bật của người thầy (cô giáo). + Nêu ấn tượng về người thầy (cô giáo). - Kết bài: Khẳng định lại những tình cảm, suy nghĩ của em về người thầy (cô giáo).

2. Tiêu chí 2: Nội dung (2.0 điểm)

Điểm	Mô tả tiêu chí	Ghi chú
1.75 - 2.0 điểm	HS trình bày suy nghĩ, cảm xúc của mình về người thầy (cô giáo) theo những cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:	Bài văn có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần thể hiện được các nội dung sau: - Giới thiệu về người thầy (cô giáo) mà em yêu quý nhất. - Tình cảm, ấn tượng ban đầu của em về người thầy (cô giáo) đó.
1.0- 1.5	- HS trình bày suy nghĩ, cảm xúc của mình về người thân nhưng chưa thật rõ đặc điểm nổi bật của người thầy (cô giáo).	- Tình cảm, suy nghĩ của bản thân về những đặc điểm ngoại hình, tích cách, sở thích nổi bật của người thầy (cô giáo).
0.25 - 0.5	- HS trình bày suy nghĩ, cảm xúc của mình về người thầy (cô giáo) nhưng còn chung chung, quá sơ sài.	- Vai trò của người thầy (cô giáo) và mối quan hệ đối với người xung quanh. - Cảm nghĩ về kỉ niệm đáng nhớ nhất giữa em và người thầy (cô giáo).
0.0	Lạc đề hoặc không làm bài.	- Khẳng định lại tình cảm, suy nghĩ của em về người thầy (cô giáo).

3. Tiêu chí 3: Diễn đạt, trình bày (1.0 điểm)

Điểm	Mô tả tiêu chí
0.75 – 1.0	- Vốn từ ngữ phong phú, kiểu câu đa dạng, đảm bảo sự logic giữa các câu, các đoạn trong bài văn. Mắc vài lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. - Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, bài văn trình bày sạch sẽ, ít gạch xóa
0.5	- Mắc nhiều lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. - Chữ viết không rõ ràng, khó đọc, trình bày chưa sạch sẽ...

4. Tiêu chí 4: Sáng tạo (0.5 điểm)

Điểm	Mô tả tiêu chí
0.5	Có sáng tạo trong cách thể hiện và diễn đạt tình cảm, suy nghĩ
0.25	Có thể hiện được sự sáng tạo nhưng chưa đậm nét
0.0	Chưa có sáng tạo

.....Hết.....